

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HIGH ART**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HIGH ART

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIGH ART MEDIA EDUCATION TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HIGH ART.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106919964

**3. Ngày thành lập:** 31/07/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 6 ngõ 42 Chùa Hà, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                           | Mã ngành                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động sản xuất phim )                    | 5911(Chính)                                                  |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn sách, báo,tạp chí, văn phòng phẩm                                                                                          | 4649                                                         |
| 3.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                           | 8230                                                         |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;                                                | 8299                                                         |
| 5.  | Giáo dục mầm non                                                                                                                                                                    | 8510                                                         |
| 6.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                   | 8520                                                         |
| 7.  | Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông                                                                                                                                     | 8531                                                         |
| 8.  | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                | 8532                                                         |
| 9.  | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                       | 8551                                                         |
| 10. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>Chi tiết: - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác;<br>- Dạy hội hoạ;<br>- Dạy nhảy;<br>- Dạy kịch;<br>- Dạy Mỹ thuật;<br>- Dạy nghệ thuật biểu diễn; | 8552                                                         |
| 11. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại<br>Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng                                                    | 8559                                                         |
| 12. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                             | 8560                                                         |
| 13. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>(Không bao gồm: hoạt động của nhà báo, sản xuất phim, phòng trà ca nhạc).                                                             | 9000                                                         |
| 14. | Quảng cáo                                                                                                                                                                           | 7310                                                         |
| 15. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                            | 7320                                                         |
| 16. | (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                       | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông            | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức     | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LƯƠNG THỊ THU TRANG    | Khu 8, Xã Phù Ninh, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam                               | Cổ phần phổ thông | 45.000     | 450.000.000           | 25        | 131448007                                                                                   |         |
|     |                        |                                                                                          | Tổng số           | 45.000     | 450.000.000           | 25        |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG | Số 14, ngõ 1, phố Đề La Thành, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 108.000    | 1.080.000.000         | 60        | 013367130                                                                                   |         |
|     |                        |                                                                                          | Tổng số           | 108.000    | 1.080.000.000         | 60        |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG      | Khu Phương Lai 7, Thị trấn Lâm Thao, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 27.000     | 270.000.000           | 15        | 131536198                                                                                   |         |
|     |                        |                                                                                          | Tổng số           | 27.000     | 270.000.000           | 15        |                                                                                             |         |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LƯƠNG THỊ THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 25/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 131448007

Ngày cấp: 31/08/2001

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Khu 8, Xã Phù Ninh, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Khu 8, Xã Phù Ninh, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội